

Số: 347/HD-PGDĐT

Tam Nông, ngày 05 tháng 5 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2017 - 2018

Căn cứ vào Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Hướng dẫn số 20/HD-SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 17/4/2017 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2017-2018;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tam Nông hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2017-2018 trên địa bàn huyện Tam Nông như sau:

I. TUYỂN SINH LỚP 6 TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: tuyển 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn huyện.

2. Đối tượng tuyển sinh:

Là học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

3. Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Đơn đăng ký dự tuyển sinh vào lớp 6 THCS (*theo Mẫu M1*);
- Bản chính học bạ tiểu học;
- Giấy Chứng nhận hoàn thành Chương trình tiểu học (bản photocopy);
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

4. Điều kiện dự tuyển:

Có đủ hai điều kiện dưới đây:

- Có đủ hồ sơ hợp lệ;
- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2006). Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học (*Phụ lục 1*).

Các trường hợp sau đây được vào lớp 6 ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi qui định: Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước.

5. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

Xét tuyển theo địa bàn tuyển sinh, đảm bảo tuyển vào lớp 6 tất cả học sinh lớp 5 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn huyện.

6. Tổ chức thực hiện.

6.1 Trường THCS:

- Hiệu trưởng:

- Lập kế hoạch tuyển sinh theo hướng dẫn của phòng GD&ĐT; thông báo công tác tuyển sinh; tổ chức thu nhận hồ sơ tuyển sinh; thời gian nhận hồ sơ tuyển sinh.

- Đề nghị nhân sự Hội đồng tuyển sinh của trường đề trình Trường phòng GD&ĐT ra quyết định thành lập trước ngày 10/5/2017. Hội đồng tuyển sinh, tổ chức chuẩn bị hồ sơ xét tuyển, nhận hồ sơ học sinh và danh sách học sinh dự tuyển do trường Tiểu học trong địa bàn chuyển đến.

- Công bố kết quả tuyển sinh sau khi hiệu trưởng phê duyệt.

b) Hội đồng tuyển sinh trường THCS tổ chức xét tuyển và lập biên bản theo mẫu *Biên bản xét tuyển THCS (Mẫu 3)*; xét kết quả tuyển sinh lập danh sách theo mẫu: *Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6 THCS (Mẫu 4, Mẫu 5)*.

- Thời gian xét tuyển: hoàn thành **trước ngày 30/6/2017**.

- Công bố kết quả tuyển sinh trên bản tin của trường và email của các trường tiểu học **trước ngày 10/7/2017**

- Thời gian báo cáo về Phòng: trước **ngày 15/7/2017** gồm:

+ Thống kê số liệu tuyển sinh lớp 6 (có mẫu gửi qua email).

+ Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6 được hiệu trưởng phê duyệt-Mẫu 5 (gửi qua email).

6.2 Trường Tiểu học: hướng dẫn học sinh lớp 5 (cùng cha mẹ học sinh) làm hồ sơ dự tuyển, nhận hồ sơ, lập danh sách học sinh của trường đăng ký dự tuyển vào trường THCS theo biểu mẫu đính kèm (*Mẫu 2*); sau đó nộp hồ sơ học sinh cùng danh sách học sinh dự tuyển về trường THCS. Thời gian nộp hồ sơ về trường THCS: **trước ngày 15/6/2017**.

****Các biểu mẫu đính kèm (M1, M2, M3, M4, M5)**

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG.

1. Đối tượng tuyển sinh: là học sinh đã tốt nghiệp THCS hoặc tốt nghiệp BT THCS.

Riêng những học sinh đã trúng tuyển lớp 10 năm học 2016-2017, sau đó nghỉ học, được học lại lớp 10 năm học 2017-2018 (không phải thi tuyển lại) với điều kiện sau: đã học xong và có kết quả điểm số học kỳ I năm học 2016-2017; có đơn xin học lại lớp 10 và có sự cam kết của cha mẹ học sinh về việc chấp hành những quy định của nhà trường; có xác nhận của công an xã, thị trấn trong thời gian qua học sinh đã chấp hành tốt những quy định về an ninh trật tự của địa phương, không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân.

2. Điều kiện dự tuyển:

a) Có đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2002). Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước (*Phụ lục 1*).

Các trường hợp sau đây được vào lớp 10 ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi qui định: Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- a) Đơn xin dự tuyển vào lớp 10 THPT (*Phụ lục 2*)
- b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc BTTHCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trong năm dự tuyển do Hiệu trưởng trường THCS hoặc Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên ký;
- d) Học bạ trung học cơ sở bản chính;
- đ) Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có). Thực hiện tuyển thẳng theo Khoản 1 Điều 7 của Quy chế.

Chế độ ưu tiên, khuyến khích, đặc cách trúng tuyển lớp 10 THPT thực hiện theo công văn 152/UBND-KGVX ngày 04/4/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp v/v chế độ ưu tiên, khuyến khích, đặc cách, thi môn GDCD trong tuyển sinh lớp 10 (đính kèm CV 152/UBND-KGVX).

e) 02 (hai) ảnh 3 cm × 4 cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân): 01 ảnh dán Đơn đăng ký thi tuyển, 01 ảnh dán Thẻ dự thi.

**Chú ý: Tính điểm ưu tiên về xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, xã biên giới thực hiện theo Quyết định số 2405/QĐ-TTg (10/12/2013) của Thủ tướng Chính phủ v/v Phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135. Theo Quyết định trên, tỉnh Đồng Tháp có 8 xã biên giới gồm: xã Thường Phước 1, xã Thường Thới Hậu A, xã Thường Thới Hậu (huyện Hồng Ngự), xã Tân Hộ Cơ, xã Thông Bình, xã Bình Phú (huyện Tân Hồng), xã Tân Hội, xã Bình Thạnh (TX.Hồng Ngự).*

4. Phương thức tuyển sinh:

Tổ chức tuyển sinh bằng hình thức: thi tuyển và xét tuyển.

- Thi tuyển cho tất cả các trường THPT trong tỉnh.
- Xét tuyển đối với trường Năng khiếu TDTT (thuộc Sở Văn hoá-Thể thao - Du lịch).

4.1 Thi tuyển:

4.1.1 Địa bàn tuyển sinh

Địa bàn thi tuyển được xác định là huyện, thị, thành phố nơi học sinh học lớp 9 hoặc hộ khẩu thường trú của học sinh thuộc huyện, thị, thành phố; học sinh được quyền chọn 1 trường THPT thuộc huyện, thị, thành phố (theo địa bàn qui định nêu trên) để thi tuyển; riêng đối với học sinh sống ở vùng giáp ranh giữa các huyện, thị, thành phố có quyền lựa chọn 1 trường THPT của huyện, thị, thành phố giáp ranh để thi tuyển, kết quả thi tuyển chỉ được xét trong phạm vi huyện thị, thành phố nơi học sinh đã tham gia thi tuyển.

Về xử lý các trường hợp đặc biệt (nếu học sinh có nguyện vọng):

i) Nếu học sinh có hộ khẩu thường trú và học lớp 9 của tỉnh lân cận với tỉnh Đồng Tháp, nhưng do địa bàn giáp ranh muốn dự tuyển tại trường THPT của tỉnh Đồng Tháp (thuộc địa bàn giáp ranh), giải quyết như trường hợp học sinh trong địa bàn tuyển sinh;

học sinh tự mang hồ sơ theo quy định nộp cho trường THPT (trường THPT thuộc địa bàn giáp ranh) để đăng ký dự thi.

ii) Nếu học sinh đã thường trú và học tập ngoài tỉnh Đồng Tháp, nay theo cha mẹ làm ăn sinh sống, hoặc theo người thân sinh sống (có giấy xác nhận đăng ký tạm trú) tại nơi thuộc địa bàn tuyển sinh thì giải quyết như trường hợp học sinh trong địa bàn tuyển sinh;

iii) Ngoài các diện trên, trong quá trình nhận hồ sơ dự tuyển, nếu có phát sinh trường hợp đặc thù thì Hiệu trưởng trường THPT nghiên cứu đề xuất giải pháp trình lãnh đạo Sở xem xét quyết định.

Ngoài những trường hợp nêu trên, những học sinh muốn thi tuyển ở các trường THPT thuộc các huyện, thị, TP khác (ngoài địa bàn) phải có lý do xác đáng và được sự đồng ý của lãnh đạo Sở GDĐT.

4.1.2 Cách chọn và xét nguyện vọng

Học sinh được chọn 2 nguyện vọng, được học ở một trong hai trường THPT trong cùng địa bàn huyện, thị, TP khi kết quả điểm bài thi đạt đủ điểm đỗ. Nguyện vọng 1 học sinh sẽ học tại trường THPT nơi học sinh nộp hồ sơ dự tuyển khi kết quả thi đủ điểm vào trường THPT đó; nguyện vọng 2 học sinh học một trường THPT khác (khi kết quả thi đủ điểm vào trường THPT đó), nguyện vọng 2 chỉ thực hiện khi kết quả thi không đủ điểm để xét nguyện vọng 1.

***Lưu ý: Ở cùng một trường: điểm chuẩn để xét nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn xét nguyện vọng 1 là 2 điểm.**

4.1.3 Thời gian nộp hồ sơ, nhận thẻ dự thi

- Nộp hồ sơ

+ Học sinh đang học lớp 9 tại các trường THCS, TTGD TX nộp hồ sơ tại trường nơi đang học từ ngày **25/5 đến 30/5/2017**.

+ Học sinh đã tốt nghiệp THCS những năm trước, học sinh ngoài địa bàn nộp hồ sơ tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển lớp 10, thời gian từ ngày **05 đến 08/6/2017**.

+ Trường THCS, TTGD TX nộp hồ sơ cho trường THPT từ ngày **05 đến 08/6/2017**. Riêng các trường THPT nhận hồ sơ những học sinh thi hỏng lớp 10 chuyên từ ngày **13-14/6/2017**.

- **Nhận thẻ dự thi**

+ Ngày 17/6/2017, trường THCS, TTGD TX nhận thẻ dự thi tại trường THPT, phát cho học sinh của các đơn vị từ ngày 19/6-20/6/2017.

+ Học sinh nhận **Thẻ dự thi** tại trường THCS (đối với học sinh học tại trường THCS) hoặc TTGD TX (đối với học sinh học tại TTGD TX); riêng học sinh tốt nghiệp THCS những năm trước và học sinh ngoài địa bàn nhận trực tiếp tại trường THPT nơi đăng ký dự thi, từ ngày 17/6-19/6/2017.

**Lưu ý: Đối với học sinh thi hỏng vào trường THPT theo nguyện vọng 1, học sinh sẽ nhận lại hồ sơ tại trường THPT (nơi đăng ký nguyện vọng 1) và nộp cho trường THPT nơi học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10 (trúng tuyển nguyện vọng 2), thời gian từ ngày 17/7/2017 đến hết ngày 29/7/2017, quá thời hạn trên nếu học sinh không nộp hồ sơ xem*

như học sinh không trúng tuyển. Đối với học sinh thi hỏng cả 2 nguyện vọng đến trường THCS (nơi học sinh học lớp 9 năm học 2016-2017) để nhận lại hồ sơ.

4.1.4 Môn thi - đề thi

Thí sinh phải dự thi ba môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

Đề thi bằng hình thức tự luận, riêng môn Tiếng Anh kết hợp cả hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan. Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9.

Thời gian làm bài thi môn Toán, Ngữ văn là 120 phút, Tiếng Anh là 60 phút. Môn Toán, Ngữ văn tính hệ số 2, môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

4.1.5 Ngày thi: ngày 01 và 02 tháng 7 năm 2017

4.1.6 Lịch thi

Ngày	Môn thi	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
01/7/2017	Ngữ văn	Sáng từ 7g 55	Từ 8g00	120 phút
	Tiếng Anh	Chiều từ 13g 55	Từ 14g00	60 phút
02/7/2017	Toán	Sáng từ 7g 55	Từ 8g00	120 phút

***Chú ý: Ngoài 3 môn thi bắt buộc (Toán, Ngữ văn, tiếng Anh), năm học 2018-2019 môn GDCD là môn thi khuyến khích trong tuyển sinh 10 để cộng thêm điểm (nếu học sinh có nhu cầu)**

4.1.7 Xét kết quả thi tuyển điểm xét tuyển

Những học sinh được xét kết quả thi tuyển là những học sinh dự đủ ba bài thi tuyển sinh vào lớp 10 và không có bài thi nào bị điểm 0 (không). Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có);

Đối với những học sinh không trúng tuyển vào lớp 10 THPT (theo nguyện vọng 1), căn cứ điểm số bài thi của 3 môn thi để xét vào trường THPT (theo nguyện vọng 2 đã đăng ký).

4.2 Xét tuyển

Những học sinh có nguyện vọng dự xét tuyển tại trường Năng khiếu TDTT, căn cứ vào thông báo tuyển sinh của trường, nộp hồ sơ (bản chứng thực) tại trường Năng khiếu TDTT, những hồ sơ nêu tại Mục 3 Phần II vẫn nộp tại trường THCS nơi học sinh đang học để đăng ký dự thi tuyển vào lớp 10 (nếu học sinh không trúng tuyển vào trường Năng khiếu TDTT).

+ Thời gian nhận hồ sơ từ ngày **23/5 đến ngày 30/5/2017**.

+ Ngày xét tuyển: **từ 02 đến 03 tháng 6 năm 2017**.

Hình thức và nội dung tuyển sinh được qui định tại Khoản 4, Điều 9 của Quy chế tại Quyết định số 32/2003/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường năng khiếu TDTT trong giáo dục phổ thông.

Nếu có kết quả đỗ vào trường Năng khiếu TDTT, học sinh đến trường THCS rút hồ sơ nộp cho trường Năng khiếu TDTT. Nếu không đỗ vào trường Năng khiếu TDTT,

học sinh nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển vào các trường THPT thuộc địa bàn như những học sinh khác.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT (Phụ lục 3).

Năm học 2017-2018, Sở GDĐT tuyển sinh vào lớp 10 tại trường THCS-THPT Phú Thành A.

6. Đối với 10 THPT chuyên: thực hiện theo Hướng dẫn số 21/HD-SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 17/4/2017 của Sở GDĐT Đồng Tháp v/v Hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 chuyên năm học 2017-2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1) Về thời gian tuyển sinh lớp 10 THPT: (Phụ lục 4).

2) Về trách nhiệm thực hiện của các trường THCS.

- Phổ biến đến PHHS và học sinh đang học lớp 9 về nội dung thi tuyển vào lớp 10;

- Thu hồ sơ học sinh đăng ký dự tuyển lớp 10. Kiểm tra, sắp xếp hồ sơ tuyển sinh lớp 10 theo (Phụ lục 5).

- Lập Thẻ dự thi của thí sinh, theo mẫu (trường IN chi tiết thông tin về học sinh dự tuyển, sau đó dán ảnh học sinh).

- Kiểm tra hồ sơ của học sinh đã nộp.

- Lập Danh sách học sinh dự tuyển vào lớp 10 trường THPT (theo mẫu), nhập dữ liệu vào đĩa vi tính.

- Nộp hồ sơ học sinh cho trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh hoặc trường THPT (nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 1), gồm những nội dung:

> Danh sách học sinh thi tuyển vào lớp 10 trường THPT (theo mẫu), kèm theo đĩa chứa dữ liệu.

> Hồ sơ học sinh của trường THCS dự tuyển.

> Thẻ dự thi của học sinh.

- Nhận lại Thẻ dự thi từ trường THPT, phát Thẻ dự thi cho học sinh dự thi.

- Nhận tại trường THPT (hồ sơ học sinh đăng ký dự tuyển lớp 10) đối với học sinh của trường thi hổng;

Phòng yêu cầu Hiệu trưởng các trường triển khai, hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 năm học 2017 - 2018; trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc kịp thời báo cáo về Phòng (Tổ Chuyên môn – Nghiệp vụ PGDDĐT – đ/c Nguyễn Văn Thành) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Công đoàn Ngành (biết);
- LĐ Phòng GDĐT (b/c);
- Các trường TH, THCS (t/h);
- Lưu: VT, (thành 1b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Thanh Long